ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1 **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**CHU VĂN AN**

**NỘI DUNG HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC TUẦN 11 - MÔN SINH 8**

( Từ ngày 29/11 đến ngày 04/12 )

1. **Tài liệu học tập và Phiếu hướng dẫn học sinh tự học**

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **GHI CHÚ** |
| BÀI 19. THỰC HÀNH SƠ CỨU CẦM MÁU | |
| **Hoạt động 1**: ***Đọc tài liệu, thực hiện các yêu cầu*** | * Nguồn tài liệu: Sách giáo khoa môn sinh học 8. * **Nội dung ghi bài học:**  Học sinh chuẩn bị các dụng cụ thực hành như phần II (Trang 61 SGK) Chọn 1 người làm để tiến hành băng bó, sơ cứu cầm máu, theo hướng dẫn sau: 1. Chảy máu mao mạch và tĩnh mạch: Tập băng vết thương ở lòng bàn tay  - Các bước tiến hành:     + Dùng ngón tay cái bịt chặt miệng vết thương trong vài phút (cho tới khi thấy máu không chảy ra nữa)     + Sát trùng vết thương bằng cồn iôt     + Khi vết thương nhỏ, có thể dùng băng dán (có bán phổ biến ở các cừa hàng thuốc)     + Khi vết thương lớn, cho ít bông vào giữa 2 miếng gạc rồi đặt nó vào miệng vết thương và dùng băng buộc chặt lại  - Lưu ý: sau khi băng, nếu vết thương vẫn chảy máu, cần đưa ngay đến bệnh viện cấp cứu 2. Chảy máu ở động mạch: tập băng vết thương ở cổ tay: - Dùng ngón tay cái dò tìm vị trí động mạch cánh tay, khi thấy dấu hiệu mạch đập rõ thì bóp mạnh để làm ngừng chảy máu ở vết thương vài ba phút  - Buộc garô: dùng dây cao su hay dây vải mềm buộc chặt ở vị trí gần sát nhưng cao hơn vết thương (về phía tim), với lực ép đủ làm cầm máu.  - Sát trùng vết thương (nếu có điều kiện), đặt gạc và bông lên miệng vết thương rồi băng lại.  - Đưa ngay đến bệnh viện cấp cứu  Lưu ý:     + Chỉ các vết thương chảy máu động mạch ở tay (chân) mới sử dụng biện pháp buộc dây garô.     + Cứ sau 15 phút lại nới dây garô ra và buộc lại vì các mô dưới vết buộc có thể chết do thiếu O2 và các chất dinh dưỡng  + Vết thương chảy máu động mạch ở vị trí khác, chỉ dùng biện pháp ấn tay vào động mạch gần vết thương, nhưng về phía tim |
| **Hoạt động 2**:***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.*** | HS tự kiểm tra lại kiến thức ôn tập bằng các câu hỏi sau:  -HS xem video clip GV gửi về sơ cứu cầm máu.  -Làm bài thu hoạch vào tập: Tóm tắt các bước sơ cứu cầm máu trong các trường hợp chảy máu động mạch, tĩnh mạch, mao mạch. |
|  |
| **Hoạt động 1**: ***Đọc tài liệu, thực hiện các yêu cầu*** | **CHỦ ĐỀ HÔ HẤP**  **BÀI 20. HÔ HẤP VÀ CÁC CƠ QUAN HÔ HẤP**   * Nguồn tài liệu: Sách giáo khoa môn sinh học 8. * **Nội dung ghi bài học:**   HS xem sơ đồ hình 20.1 (trang 64, sgk)   Trả lời 3 câu hỏi sau:  + Hô hấp là gì?  + Hãy chỉ ra các giai đoạn của quá trình hô hấp?  + Hô hấp có tác dụng gì?  🖎  I. Khái niệm hô hấp:  - Hô hấp gồm 3 giai đoạn chủ yếu:  + Sự thở: trao đổi khí ở phổi với môi trường.  + Trao đổi khí ở phổi: CO2 từ máu vào tế bào phổi, O2 từ tế bào phổi vào máu.  + Trao đồi khí ở tế bào: O2 từ máu vào tế bào, CO2 từ tế bào vào máu.  - Ý nghĩa của hô hấp: Cung cấp oxi cho tế bào tạo năng lượng cho hoạt động sống của tế bào và cơ thể, thải caconic ra khỏi cơ thể → Đảm bảo cho các hoạt động sống trong cơ thể được bình thường.  - Học sinh xem hình 20.2, 20.3 (Trang 65 SGK) .Trả lời 2 câu hỏi sau:  + Kể tên các cơ quan của hệ hô hấp.  + Dự đoán chức năng của các cơ quan hô hấp.  🖎  II. Các cơ quan trong hệ hô hấp ở người và chức năng:  -Hệ hô hấp gồm các cơ quan ở đường dẫn khí và 2 lá phổi.  -Đường dẫn khí có chức năng dẫn khí ra vào phổi, làm ấm, ẩm không khí trước khi vào phổi, bảo vệ phổi.  -Phổi là nơi trao đổi khí. |
| **Hoạt động 2**:***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.*** | HS tự kiểm tra lại kiến thức ôn tập bằng các câu hỏi sau:  **Câu 1: Quá trình hô hấp bao gồm:**   1. Sự thở và sự trao đổi khí ở phổi 2. Sự thở và sự trao đổi khí ở tế bào 3. Sự trao đổi khí ở phổi và sự trao đổi khí ở tế bào 4. Sự thở, sự trao đổi khí ở tế bào và sự trao đổi khí ở phổi.   **Câu 2: Các cơ quan thuộc đường dẫn khí là:**   1. Họng 2. Thanh quản 3. Phế quản 4. Tất cả các đáp án trên   **Câu 3: Cơ quan nào có nhiệm vụ trao đổi khí giữa cơ thể với môi trường ngoài?**   1. Mũi 2. Họng 3. Thanh quản 4. Phổi |

1. **Học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.**

Trường:.........................................................................

Lớp:..............................................................................

Họ tên học sinh:............................................................

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Môn học** | **Nội dung học tập** | **Câu hỏi của học sinh** |
| **SINH HỌC 8** | BÀI 19. THỰC HÀNH SƠ CỨU CẦM MÁU  BÀI 20. **HÔ HẤP VÀ CÁC CƠ QUAN HÔ HẤP** |  |